

Hàm Thuận Bắc, ngày 15 tháng 7 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 07 tháng 7 năm 2020 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 201/2019/TLST-DS ngày 16 tháng 10 năm 2019 về việc “Tranh chấp về hợp đồng vay tài sản”; “Tranh chấp về yêu cầu hủy hợp đồng ủy quyền”.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Đào Thị L, sinh năm 1973.

Địa chỉ: Thôn A, xã D, huyện H, tỉnh Bình Thuận.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Bà Phạm Thị N, sinh năm 1990. Địa chỉ: Thôn B, xã N, huyện H, tỉnh Bình Thuận. Theo giấy ủy quyền ngày 16/10/2019.

Bị đơn: 1. Bà Phạm Thị H, sinh năm 1974.

Địa chỉ: Thôn V, xã T, huyện G, tỉnh Bình Thuận.

2. Ông Trần Văn C, sinh năm 1970.

Địa chỉ: Khu phố R, phường U, thành phố P, tỉnh Bình Thuận.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Bà Đào Thị L tự nguyện thoả thuận, đồng ý trả cho bà Phạm Thị H số tiền gốc là 70.000.000 đồng theo Giấy mượn tiền ngày 21/3/2019 và tiền lãi là 10.000.000 đồng. Tổng cộng gốc và lãi là 80.000.000 đồng (tám mươi triệu đồng). Bà Đào Thị L yêu cầu bà Phạm Thị H phải trả lại bản chính Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BX 177639 do Ủy ban nhân dân huyện Hàm Thuận Bắc cấp ngày 18/3/2015 đứng tên bà Đào Thị L.

Bà Phạm Thị H tự nguyện thoả thuận, đồng ý trả lại bản chính Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BX 177639 do Ủy ban nhân dân huyện Hàm Thuận Bắc cấp

ngày 18/3/2015 đứng tên bà Đào Thị L cho bà Đào Thị L khi bà L trả đủ số tiền tổng cộng gốc và lãi là 80.000.000 đồng (tám mươi triệu đồng) cho bà.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

- Bà Đào Thị L yêu cầu hủy (chấm dứt) Hợp đồng ủy quyền số công chứng 1569, quyền số 03/2019 TP/CC-SCC/HĐGD do Văn phòng công chứng Phan Thiết chứng nhận ngày 21/3/2019 giữa bà Đào Thị L và ông Trần Văn C .

Ông Trần Văn C tự nguyện thỏa thuận, đồng ý hủy (chấm dứt) Hợp đồng ủy quyền số công chứng 1569, quyền số 03/2019 TP/CC-SCC/HĐGD do Văn phòng công chứng Phan Thiết chứng nhận ngày 21/3/2019 giữa bà Đào Thị L và ông Trần Văn C .

- Về án phí: Bà Đào Thị L tự nguyện thỏa thuận chịu 2.000.000 đồng (hai triệu đồng) án phí dân sự sơ thẩm (về tranh chấp hợp đồng vay tài sản). Do bà Đào Thị L đã nộp số tiền tạm ứng án phí là 2.050.000 đồng (hai triệu không trăm năm mươi nghìn đồng) nên hoàn trả lại cho bà Đào Thị L số tiền chênh lệch là 50.000 đồng (năm mươi nghìn đồng) theo biên lai số 0028718 ngày 16/10/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện H.

Ông Trần Văn C tự nguyện thỏa thuận chịu 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm (về tranh chấp hợp đồng ủy quyền).

Bà Phạm Thị H không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

-VKSND huyện H;
-Chi cục Thi hành án dân sự
huyện H;
-Các đương sự;
-Lưu: hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Tâm

